

TÌNH HÌNH DI DÂN TỰ DO CỦA NGƯỜI H'MÔNG Ở MIỀN TÂY THANH HÓA VÀ NGHỆ AN HIỆN NAY

ĐẬU TUẤN NAM

Miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An là nơi sinh tụ lâu đời của nhiều tộc người thiểu số, trong đó có người H'mông. Các nghiên cứu về Thanh Hóa, Nghệ An trước đây cho thấy, hoạt động di cư tự do của người H'mông diễn ra không đáng kể, với quy mô nhỏ và số lượng cũng không nhiều. Tuy nhiên, từ năm 1991 đến nay, tình trạng di cư tự do của người H'mông bắt đầu phát triển cả về số

lượng cũng như quy mô của các luồng di dân. Trong vòng 15 năm (từ 1991-2005) ở miền Tây hai tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An đã có 3.895 hộ, 26.852 khẩu người H'mông di cư tự do (trong đó Thanh Hóa có 2.464 hộ, 18.654 khẩu; Nghệ An có 1.431 hộ, 8.198 khẩu), với nhiều luồng di cư khác nhau (xem bảng 1).

Bảng 1: Tình hình di cư tự do của người H'mông ở miền Tây các tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An (1991-2005)

Luồng di cư	Thanh Hóa		Nghệ An		Cả vùng	
	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
Phía Bắc vào	1398	12045	0	0	1398	12045
Lào về	23	145	117	589	140	734
Tây Nguyên về	10	56	0	0	10	56
Sang Lào	175	920	1005	5746	1180	6666
Vào Tây Nguyên	246	1445	29	151	275	1596
Trở về phía Bắc	368	2414	0	0	368	2414
Nội tỉnh	244	1629	280	1712	524	3341
Cộng	2464	18654	1431	8198	3895	26852

Nguồn: - Điều tra của công an Nghệ An và công an Thanh Hóa.

- Báo cáo của các địa phương có người H'mông di cư tự do.

Thống kê trên cho thấy, tình hình di dân tự do ở miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An những năm qua đã, đang có nhiều diễn biến phức tạp. Bởi miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An không chỉ là địa bàn nhập cư của người H'mông từ các tỉnh miền núi phía Bắc vào, từ Lào sang và Tây Nguyên về, mà còn là địa bàn xuất cư tự do sang Lào và vào Tây Nguyên.

1. Tình hình nhập cư

Theo số liệu điều tra của các địa phương có

người H'mông di dân tự do, từ năm 1991 đến năm 2005, ở miền Tây Thanh Hóa và Nghệ An có 1.548 hộ, 12.835 khẩu người H'mông nhập cư tự do (trong đó từ các tỉnh miền núi phía Bắc là 1398 hộ, 12045 khẩu; từ Lào về là 140 hộ, 734 khẩu; từ Tây Nguyên về là 10 hộ, 56 khẩu). Bình quân mỗi năm có khoảng 103 hộ, 856 khẩu nhập cư tự do đến miền núi Thanh Hóa và Nghệ An (xem bảng 2).

Bảng 2: Tình hình nhập cư- tự do đến vùng núi Thanh Hóa và Nghệ An (1991-2005)

Năm	Tổng số ng-ời nhập cư- tự do		Nhập cư- đến Thanh Hóa						Nhập cư- đến Nghệ An	
			Phía Bắc đến		Tây Nguyên về		Lào trở về		Lào trở về	
	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
1991	89	664	89	664	0	0	0	0	0	0
1992	52	302	52	302	0	0	0	0	0	0
1993	71	496	71	496	0	0	0	0	0	0
1994	180	2217	176	2194	0	0	0	0	4	23
1995	108	1435	108	1435	0	0	0	0	0	0
1996	239	2327	238	2318	0	0	0	0	1	9
1997	89	509	85	483	0	0	0	0	4	26
1998	91	464	88	455	0	0	0	0	3	9
1999	117	877	113	854	0	0	0	0	4	23
2000	128	1395	123	1356	0	0	4	32	1	7
2001	170	846	83	432	1	7	11	66	75	341
2002	104	725	104	725	0	0	0	0	0	0
2003	58	277	47	208	7	37	3	25	1	7
2004	43	256	16	92	2	12	5	22	20	130
2005	9	45	5	31	0	0	0	0	4	14
Cộng	1548	12835	1398	12045	10	56	23	145	117	589

Nguồn: - Điều tra của công an Nghệ An và công an Thanh Hóa.

- Báo cáo của các địa phương có ng-ời Hmông di cư- tự do.

Thống kê trên cho thấy, trong giai đoạn 1991-2005, Thanh Hóa là tỉnh có số ng-ời nhập cư- tự do khá đông, với 1.431 hộ, 12.246 khẩu (chiếm 92% số hộ, 95% số khẩu ng-ời nhập cư- của toàn vùng); trong đó chủ yếu là ng-ời Hmông đến từ các tỉnh miền núi phía Bắc (có 1.398 hộ, 12.045 khẩu, chiếm 97% số ng-ời nhập cư- vào Thanh Hóa), các luồng di cư- khác vào Thanh Hóa có số lượng không đáng kể (10 hộ, 56 khẩu từ Tây Nguyên về và 23 hộ, 145 khẩu từ Lào sang). Nghệ An là tỉnh có số lượng ng-ời nhập cư- tự do từ nơi khác đến không nhiều: từ năm 1994-2005 chỉ có một luồng nhập cư- duy nhất từ Lào sang với 117 hộ, 589 khẩu (chỉ chiếm 0,75% số hộ và 0,5% số khẩu ng-ời nhập cư- của toàn vùng).

Kết quả phỏng vấn của chúng tôi với một số cán bộ lãnh đạo tỉnh Thanh Hóa cũng cho thấy, số ng-ời Hmông từ các tỉnh phía Bắc nhập cư- tự do đến Thanh Hóa ngày càng nhiều. Trong vòng 15 năm (1991-4/10/2005), đã có 1.430 hộ, 8.891 khẩu của ng-ời Hmông từ các tỉnh phía Bắc nhập cư- tự do đến miền núi Thanh Hóa, sống tập trung tại 29 bản, thuộc 3 xã của huyện Mường Lát là xã Trung Lý (618 hộ, 3.673 khẩu), xã Mường Lý (507 hộ, 3.313 khẩu), xã Tam Chung (195 hộ, 1.168 khẩu) và xã Phú Sơn (96 hộ, 602 khẩu) thuộc huyện Quan Hóa, nhiều nhất là ng-ời Hmông từ các huyện Phù Yên, Bắc Yên của tỉnh Sơn La (1). Hiện nay, ng-ời Hmông từ các tỉnh phía Bắc di cư- vào miền núi Thanh Hóa về cơ bản

đã định canh, định c-, song một bộ phận vẫn tiếp tục di c- tự do.

Có thể tiếp cận bức tranh nhập c- tự do của ng-ời Hmông từ các tỉnh phía Bắc đến các xã vùng sâu, vùng xa tỉnh Thanh Hóa qua sự biến động về dân c- của xã Trung Lý, huyện M-ờng Lát, tỉnh Thanh Hóa. Tr-ớc năm 1990, xã Trung Lý chỉ có vài trăm hộ và ch-a đến một ngàn khẩu. Nh-ng từ sau năm 1998, dân số của xã Trung Lý đã tăng gấp hơn 6 lần tr-ớc đây, trong đó có 930 hộ, 5.800 khẩu ng-ời Hmông đến từ các tỉnh Sơn La, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang...(2).

2. Tình hình xuất c-

Theo số liệu điều tra của các địa ph-ong có ng-ời Hmông di dân tự do, từ năm 1994 đến năm 2005, ở miền Tây hai tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An có khoảng 1823 hộ, 10676 khẩu (Thanh Hóa có 789 hộ, 4779 khẩu; Nghệ An có 1034 hộ, 5897 khẩu) di c- tự do sang Lào, vào Tây Nguyên và di c- quay trở về các tỉnh phía Bắc, bình quân mỗi năm có khoảng 122 hộ, 712 khẩu (xem bảng 3).

Bảng 3: Tình hình xuất c- tự do ở các tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An (1994-2005)

Năm	Tổng số ng-ời Xuất c- tự do		Tình hình xuất c- ở Thanh Hóa						Tình hình xuất c- ở Nghệ An			
			Đi Tây Nguyên		Sang Lào		Về phía Bắc		Đi Tây Nguyên		Sang Lào	
	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
1994	104	849	11	66	0	0	93	783	0	0	0	0
1995	20	94	0	0	15	57	0	0	0	0	5	37
1996	45	203	0	0	0	0	0	0	0	0	45	203
1997	96	535	0	0	1	6	0	0	0	0	95	529
1998	16	73	0	0	0	0	0	0	0	0	16	73
1999	128	768	0	0	31	169	31	156	0	0	66	443
2000	410	2420	24	177	12	68	47	324	0	0	327	1851
2001	219	1200	0	0	16	102	33	173	0	0	170	925
2002	232	1316	81	436	21	98	61	377	0	0	69	405
2003	242	1318	42	221	45	226	48	276	29	151	78	444
2004	118	704	11	58	31	172	20	114	0	0	56	360
10/2005	193	1196	77	487	3	22	35	211	0	0	78	476
Cộng	1823	10676	246	1445	175	920	368	2414	29	151	1005	5746

Nguồn: - Điều tra của công an Nghệ An và công an Thanh Hóa.

- Báo cáo của các địa ph-ong có ng-ời Hmông di c- tự do.

Qua bảng thống kê trên cho thấy, hoạt động xuất c- tự do của ng-ời Hmông ở miền Tây hai tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An đã và đang có những diễn biến hết sức phức tạp và theo nhiều luồng khác nhau rất khó kiểm soát.

Thời kỳ 1994-1998, tình hình xuất c- tự do ở vùng núi Thanh Hóa, Nghệ An diễn ra với quy mô nhỏ, số l-ợng không nhiều và h-ớng xuất c- chủ yếu là từ Nghệ An sang Lào. Từ năm 1994-1998, ở Nghệ An có 161 hộ, 842 khẩu ng-ời Hmông ở các huyện Kỳ Sơn, T-ơng D-ơng, Quế

Phong di c- sang vùng M-ờng Mộc, Pôn Xa Vắn, M-ờng Pẹt, Noọng Hét (tỉnh Xiêng Khoảng), Viêng Thoong, Lạc Xao (tỉnh Bô Ly Khăm Xay), Sâm Tớ (tỉnh Hủa Phăn) của Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Trên địa bàn miền Tây Thanh Hóa, tình hình xuất c- tự do của ng-ời Hmông diễn ra không đáng kể, số l-ợng không nhiều. Từ năm 1994-1998, ở miền Tây Thanh Hóa chỉ có 16 hộ, 63 khẩu ng-ời Hmông di c- sang Lào và 11 hộ, 66 khẩu ng-ời Hmông di c- vào Tây Nguyên. Ngoài

ra, các năm 1993-1994 Thanh Hóa đã trả 93 hộ, 783 khẩu ng-ời Hmông di c- tự do về cho các tỉnh Sơn La, Lào Cai, Yên Bái...

Thời kỳ 1999-2005, tình hình xuất c- tự do ở vùng núi các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An có nhiều diễn biến phức tạp. Bởi tr-ớc hết là sự xuất hiện của luồng di c- từ Thanh Hóa quay trở về các tỉnh phía Bắc với số l-ợng lớn. Từ năm 1999 đến tháng 10/2005, ở Thanh Hóa có 275 hộ, 1631 khẩu ng-ời Hmông di c- quay trở về các tỉnh phía Bắc, bình quân mỗi năm có 39 hộ, 233 khẩu. Bên cạnh đó các luồng di c- từ Thanh Hóa sang Lào và vào Tây Nguyên cũng diễn ra liên tục với số l-ợng nhiều hơn so với tr-ớc đây. Từ năm 1999 đến tháng 10/2005, ở Thanh Hóa đã có 235 hộ, 1379 khẩu ng-ời Hmông di c- tự do vào Tây Nguyên (bình quân mỗi năm có khoảng 34 hộ, 197 khẩu) và 159 hộ, 857 khẩu ng-ời Hmông di c- sang Lào (bình quân mỗi năm có 23 hộ, 123 khẩu).

Trên địa bàn Nghệ An, luồng xuất c- tự do

sang Lào của ng-ời Hmông vẫn diễn ra liên tục và cho đến nay vẫn ch-a có dấu hiệu dừng lại. Từ năm 1999 đến tháng 10/2005, ở Nghệ An đã có 844 hộ, 4904 khẩu ng-ời Hmông ở các huyện Kỳ Sơn, T-ợng D-ợng và Quế Phong di c- tự do sang vùng M-ờng Mộc, Pôn Xa Vắn, M-ờng Pẹt, Noọng Hét (tỉnh Xiêng Khoảng), Viêng Thoong, Lạc Xao (tỉnh Bô Ly Khăm Xay) và Sâm Tố (tỉnh Hủa Phăn) của Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, bình quân mỗi năm có 121 hộ, 701 khẩu.

3. Tình hình di c- nội tỉnh

Theo số liệu điều tra của các cơ quan chức năng và báo cáo của các địa ph-ợng có di dân, từ năm 1991 đến năm 2005, ở miền Tây hai tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An có 524 hộ, 3341 khẩu ng-ời Hmông di c- tự do nội tỉnh (Thanh Hóa có 244 hộ, 1629 khẩu; Nghệ An có 280 hộ, 1712 khẩu), bình quân mỗi năm có khoảng 35 hộ, 223 khẩu (xem bảng 4).

Bảng 4: Tình hình di c- tự do nội tỉnh ở Thanh Hóa và Nghệ An (1996-2005)

Năm	Tổng số ng-ời di dân tự do		Thanh Hóa		Nghệ An	
	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
1991	81	516	81	516	0	0
1992	0	0	0	0	0	0
1993	0	0	0	0	0	0
1994	0	0	0	0	0	0
1995	0	0	0	0	0	0
1996	21	133	19	119	2	14
1997	117	841	97	675	20	166
1998	55	285	0	0	55	285
1999	39	118	0	0	39	118
2000	53	340	10	61	43	279
2001	37	296	12	94	25	202
2002	24	139	7	37	17	102
2003	42	295	18	127	24	168
2004	26	199	0	0	26	199
10/2005	29	179	0	0	29	179
Cộng	524	3341	244	1629	280	1712

Nguồn: - Điều tra của Công an Nghệ An và Công an Thanh Hóa.

- Báo cáo của các địa ph-ợng có ng-ời Hmông di c- tự do.

Qua thống kê cho thấy, từ năm 1995 trở về trước, hoạt động di cư nội tỉnh ở miền Tây các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An hầu như ít xảy ra (chỉ có 81 hộ, 516 khẩu người Hmông ở Thanh Hóa di chuyển nội tỉnh vào năm 1991). Tuy nhiên, từ sau năm 1996 trở đi, cùng với các luồng nhập cư ào ạt từ các tỉnh phía Bắc vào, Tây Nguyên về và từ Lào sang, tình hình di cư nội tỉnh ở miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An cũng bắt đầu trở nên sôi động. Trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, tình hình di dân nội tỉnh tuy không diễn ra liên tục, nhưng trong 10 năm (1996-2005) đã có thêm có 443 hộ, 2825 khẩu người Hmông tham gia di dịch cư tự do; bình quân mỗi năm có 44 hộ, 283 khẩu.

Trên địa bàn tỉnh Nghệ An, tình hình người Hmông di cư nội tỉnh diễn ra liên tục và ngày càng gia tăng về số lượng. Từ năm 1996 đến tháng 10/2005 ở Nghệ An có 280 hộ, 1712 khẩu người Hmông di cư nội tỉnh, bình quân mỗi năm có 28 hộ, 171 khẩu. Hướng xuất cư chủ yếu là đến các xã vùng cao biên giới của huyện Kỳ Sơn và Quế Phong.

4. Một vài nhận xét

1. Hoạt động di cư tự do của người Hmông trên địa bàn các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An không có sự đồng nhất giữa các luồng di cư.

Qua khảo sát thực tế cho thấy, luồng di cư từ các tỉnh Tây Bắc vào Thanh Hóa thường gắn liền với những biến động về chính trị-xã hội ở nơi xuất cư. Cụ thể, thời gian di chuyển của đồng bào Hmông từ Tây Bắc vào Thanh Hóa những năm gần đây thường gắn liền với hoạt động truyền đạo Tin Lành trái pháp luật ở nơi xuất cư. Do vậy, khi chính quyền các tỉnh miền núi phía Bắc đấu tranh mạnh với hoạt động truyền đạo Tin Lành thì đồng bào Hmông từ Tây Bắc di cư vào Thanh Hóa hoặc di cư vào Tây Nguyên với quy mô lớn và số lượng nhiều hơn. Khi chính quyền Sơn La có chính sách đền bù di dân vùng lòng hồ thủy điện thì người Hmông lại chuyển cư trở về để được hưởng trợ cấp...

Luồng di cư sang Lào và vào Tây Nguyên thường là vào mùa khô, khi mà người Hmông đã ăn tết xong (khoảng 30/11 âm lịch, tức là tháng 1 dương lịch), rõ nhất là khoảng từ tháng 2 đến tháng 4 dương lịch hàng năm. Có thể nói, đây là

thời điểm mà công việc mùa màng đã tạm ổn định, đồng bào Hmông có khoảng thời gian nhàn rỗi nên một bộ phận theo thói quen đi chơi để giao lưu với anh em, bạn bè xa gần sau một năm lao động vất vả.

2. Hướng di chuyển của đồng bào Hmông ở miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An không theo quy luật chung là tìm đến vùng kinh tế phát triển mà hướng chủ yếu là từ Đông sang Tây đến vùng cao biên giới, hoặc sang Lào.

Theo quy luật, hướng di chuyển của người di cư tự do thường là hướng về các thành phố lớn, thị xã, trung tâm kinh tế-văn hóa-xã hội, hoặc đến nơi có đời sống kinh tế cao hơn. Song, đồng bào Hmông ở miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An lại chủ yếu di cư theo chiều từ Đông sang Tây, tức là di cư từ trong nội địa lên các xã vùng cao biên giới, hoặc di cư sang Lào-nơi có đời sống tuy thấp hơn, nhưng phù hợp với đặc điểm sinh hoạt kinh tế-xã hội của người Hmông (nhờ được tự do đốt rừng làm rẫy, khai thác lâm thổ sản, săn bắn, trồng cây thuốc phiện...).

Có thể khẳng định, hoạt động di cư tự do trong nội địa của người Hmông ở miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An xét về quy mô là không lớn, số lượng không nhiều. Tuy nhiên, hướng di cư tự do của người Hmông là tìm đến các xã vùng biên (như Kỳ Sơn, Quế Phong và T-ong D-ong của Nghệ An), nơi đối diện và tiếp giáp với vùng phi M-ờng Mộc (Xiêng Khoảng) và vùng phi Viêng Thoong (Bô Ly Khăm Xay) của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, lại là điều đáng quan ngại. Bởi đây là một trong những khu vực hết sức nhạy cảm, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, có thể xảy ra các điểm nóng về chính trị, an ninh, quốc phòng.

3. Hoạt động di cư tự do của người Hmông ở miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An những năm gần đây có những dấu hiệu không bình thường, với nhiều diễn biến phức tạp.

Nếu nhìn lại lịch sử của người Hmông ở vùng đất này, có thể thấy cứ mỗi lần có những biến động lớn về di dân thì lại xảy ra các hoạt động gây rối, bạo loạn. Thời kỳ 1960-1964, khi người Hmông di cư nhiều, cũng là lúc có hoạt động bạo

loạn phản cách mạng tại hai xã M-ờng Lống và Huổi Tụ (Kỳ Sơn, Nghệ An); t-ong tự: thời kỳ 1982-1986, đã hình thành hai tổ chức phản cách mạng ở Kỳ Sơn, đó là tổ chức học chữ “Châu Phà” và tổ chức “Mặt trận dân chủ ng-ời Hmông”. Hiện nay, ng-ời Hmông di c- tự do trong bối cảnh các thế lực phản động đang âm m-u thành lập “V-ong quốc Hmông tự trị” tại Xiêng Khoảng (Lào), do t-ớng tự phong Vàng Pao chỉ huy. □ đồ của phi Vàng Pao là lôi kéo ng-ời Hmông ở Nghệ An, Thanh Hóa sang Lào để tăng thêm lực l-ợng cho các “bản phi”, từng b-ớc xâm nhập vào nội địa Việt Nam thu gom l-ợng thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm cần thiết, biến miền Tây Nghệ An và Thanh Hóa thành hậu ph-ong của chúng, đồng thời tạo ra sự nghi kỵ, chia rẽ mối quan hệ gắn kết đặc biệt giữa hai quốc gia Lào-Việt. Nh- vậy, có thể nói, hoạt động di c- tự do ở miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An những năm gần đây không chỉ là sự dịch chuyển dân c- đơn thuần, mà gắn liền với nó còn là vấn đề chính trị, đảm bảo chủ quyền, an ninh quốc gia...

Đáng chú ý là trong số những ng-ời nhập c- tự do vào miền Tây Thanh Hóa có cả những ng-ời Hmông mang quốc tịch Trung Quốc. Đó là tr-ờng hợp của 5 hộ, 30 khẩu ng-ời Hmông từ xã Xinh Phù San, huyện Vi Sử, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc nhập c- trái phép vào bản Hìn Pén, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tháng 4/2001, chính quyền tỉnh Sơn La trục xuất ra khỏi địa ph-ong, nên họ đã chuyển c- đến bản Xi Lô, xã M-ờng Lý, huyện M-ờng Lát, tỉnh Thanh Hóa.

4. Phần lớn những ng-ời Hmông nhập c- tự do vào vùng núi Thanh Hóa, Nghệ An đều theo đạo Tin Lành.

Cùng với dòng di c- tự do từ các tỉnh miền núi phía Bắc vào miền Tây Thanh Hóa là sự xuất hiện của hoạt động truyền đạo Tin Lành. Lúc đầu đồng bào chỉ theo đạo thông qua việc nghe đài phát thanh bằng tiếng Hmông, sau đó đã hình thành các Ban chấp sự bất hợp pháp. Và từ sau năm 2001, những ng-ời Hmông theo đạo Tin Lành đã tổ chức câu nguyện tập trung, dạy và

học Thánh ca ở nhiều điểm; một số đối t-ợng còn móc nối với Tổng hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Bắc) để hợp thức hóa “Chi hội M-ờng Lát”. Tính đến tháng 10/2005, ở Thanh Hóa có 653 hộ, 4170 khẩu ng-ời Hmông di c- tự do từ các tỉnh phía Bắc vào theo đạo Tin Lành.

Đặc biệt, từ tháng 7/2004 đến nay, một số đối t-ợng cầm đầu trong các nhóm theo đạo Tin Lành ở các xã M-ờng Lý, Trung Lý, Tam Chung của M-ờng Lát đã móc nối với tổ chức Tin Lành Liên hữu Cơ đốc ở xã Trung Chính, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh lập ra cái gọi là “Giáo hạt miền Bắc 8”. Điều này phù hợp với ý định của hệ phái Tin Lành Liên hữu Cơ Đốc đang muốn mở rộng uy tín và ảnh h-ởng để phát triển lực l-ợng tín đồ ra các khu vực có ng-ời Hmông ở miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An. Tr-ớc mắt, họ muốn đòi nhà n-ớc công nhận tính hợp pháp cho Hội thánh Tin Lành Liên hữu Cơ đốc, song về lâu dài không loại trừ khả năng chúng lôi kéo, tập hợp phát triển lực l-ợng phục vụ cho các mục đích chính trị, phi tôn giáo (3).

Trong những năm gần đây, bên cạnh luồng di c- sang Lào, ở vùng núi Thanh Hóa, Nghệ An còn có luồng di c- từ Lào về Việt Nam với quy mô tuy không lớn, số l-ợng không nhiều nh- góp phần làm phức tạp thêm tình trạng di dịch c- tự do. Điều đáng l-u ý là phần đông số ng-ời Hmông di c- từ Lào về Thanh Hóa, Nghệ An đều theo đạo Tin Lành. Do vậy, khi về Việt Nam họ không chỉ là những ng-ời di dịch c- bất hợp pháp mà còn trở thành những ng-ời truyền đạo Tin Lành trái pháp luật. Có thể nói, hoạt động di c- tự do gắn với hoạt động truyền đạo Tin Lành đã và đang đặt ra cho chính quyền các cấp ở miền Tây hai tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An cùng một lúc phải xử lý cả hai vấn đề hết sức nhạy cảm và phức tạp, đó là vấn đề dân tộc và vấn đề tôn giáo.

Chú thích

(1) Theo *Bùi Hải Vinh*, Ban Tôn giáo tỉnh Thanh Hóa.

(2) Theo *Đỗ Thế Tuấn*, Biên phòng tỉnh Thanh Hóa.

(3) Theo *Bùi Hải Vinh*, Ban tôn giáo tỉnh Thanh Hóa.

